

Số: **12/2022/QĐST-HNGĐ**

*Đ, ngày 26 tháng 12 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Văn N; Địa chỉ: Số nhà 64, tổ dân phố 02, phường H, thành phố Đ, tỉnh B.

- Bị đơn: Chị Hà Thị Phương T; Địa chỉ: Số nhà 64, tổ dân phố 02, phường H, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn N và chị Hà Thị Phương T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về hôn nhân: Anh Bùi Văn N và chị Hà Thị Phương T thuận tình ly hôn.

**2.2.** Về con chung: Chị Hà Thị Phương T được trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng cháu Bùi Thảo V - sinh ngày 14/12/2020 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Bùi Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời điểm bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 01/2023 đến khi cháu Vy thành

niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Không yêu cầu tính lãi đối với số tiền chậm trả của người có nghĩa vụ thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Bùi Văn N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí DSST và phải chịu 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0002072 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Anh N đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh B;
- VKSND TP Đ;
- UBND phường H, TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP Đ;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Thúy Thành**